

## THÔNG BÁO

**Nộp chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh xét công nhận kết quả học tập,  
chuyển đổi tín chỉ và chuẩn đầu ra cho sinh viên khóa VJU2025  
tại Trường Đại học Việt Nhật, Đại học Quốc gia Hà Nội**

*Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ- ĐHQGHN ngày 21/10/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 1011/HD-ĐHQGHN ngày 23/03/2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về Tổ chức đào tạo các học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức chung và xác định chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 880/HD-ĐHVN ngày 11/08/2025 của Trường Đại học Việt Nhật về Hướng dẫn sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ xác nhận chuẩn đầu ra đối với sinh viên khóa VJU2022 trở đi;*

Trường Đại học Việt Nhật thông báo việc nộp chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh để xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và chuẩn đầu ra cho sinh viên khóa VJU2025 như sau:

**1. Yêu cầu về chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ:**

- Số lượng nộp: 01 bản sao công chứng chứng chỉ/chứng nhận;
- Chứng chỉ/chứng nhận còn hiệu lực tính đến ngày nộp.

**2. Đối với sinh viên khóa VJU2025 nộp chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ hợp lệ trước ngày 13/10/2025**

TT	Chương trình đào tạo	Yêu cầu Chuẩn đầu ra	HP được xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ
1.	Nhật Bản học	Bậc 3	Tiếng Anh B1 (mã HP: FLF1107)
2.	Kỹ thuật xây dựng	Bậc 3	
3.	Đổi mới và phát triển toàn cầu	Bậc 4	Tiếng Anh B2 (mã HP: FLF1108)

TT	Chương trình đào tạo	Yêu cầu Chuẩn đầu ra	HP được xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ
4.	Khoa học và Kỹ thuật máy tính	Bậc 4	Tiếng Anh B1 (mã HP: FLF1107), Tiếng Anh B2 (mã HP: FLF1108)
5.	Nông nghiệp thông minh và bền vững	Bậc 4	Tiếng Anh B1 (mã HP: FLF1107), Tiếng Anh B2 (mã HP: FLF1108)
6.	Công nghệ thực phẩm và sức khỏe		
7.	Cơ điện tử thông minh và sản xuất theo phương thức Nhật Bản		
8.	Điều khiển thông minh và Tự động hóa		
9.	Công nghệ Kỹ thuật Chip bán dẫn		

- Thời gian nộp: **từ 9:00 ngày 15/09/2025 trước 16:00 ngày 13/10/2025** (từ 9:00 đến 16:00 các ngày Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6);

- Địa điểm nộp: Phòng 102, Nhà Hiệu bộ, Trường ĐH Việt Nhật, Khu đô thị ĐHQGHN;

- Sinh viên có chứng chỉ/chứng nhận hợp lệ đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo sẽ được công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và chuẩn đầu ra tiếng Anh.

Kết quả công nhận kết quả học tập (theo thang điểm 10) được quy định cụ thể như sau:

+ Chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh có trình độ bậc 3 tương đương 9 điểm;

+ Chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh có trình độ bậc 4 trở lên tương đương 10 điểm;

- Sau khi hoàn thành thẩm định chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh, Trường Đại học Việt Nhật sẽ thông báo danh sách sinh viên được công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và chuẩn đầu ra **trước ngày 31/12/2025**. Sinh viên không đăng ký học đối với các học phần đã được công nhận kết quả.

Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, sinh viên thực hiện theo hướng dẫn tại Mục 2 của Thông báo này.

### **3. Đối với sinh viên khóa VJU2025 nộp chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ sau ngày 13/10/2025**

- Sinh viên nộp chứng chỉ/chứng nhận sau ngày 13/10/2025 chỉ được xét công nhận chuẩn đầu ra, không được xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ. Khi đó, sinh

viên bắt buộc phải đăng ký học học phần tiếng Anh thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo.

- Trường Đại học Việt Nhật khuyến khích sinh viên nộp chứng chỉ, chứng nhận sớm để kịp tiến độ thẩm định chứng chỉ, chứng nhận trước thời điểm xét tốt nghiệp.

- Địa điểm nộp:

- + Trong thời gian học tập tại Hòa Lạc: Phòng 102, Nhà Hiệu bộ, Trường ĐH Việt Nhật, Khu đô thị ĐHQGHN;

- + Trong thời gian học tập tại Mỹ Đình: Phòng 501, Tầng 5, Trường ĐH Việt Nhật, đường Lưu Hữu Phước, Từ Liêm, Hà Nội.

#### **4. Một số thông tin cần lưu ý**

- Chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh thi dưới hình thức trực tuyến không được công nhận tại Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN;

- Danh mục chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh quy định chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Thông báo này;

- Danh sách các cơ sở cấp chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định chi tiết tại Phụ lục 2;

- Trường hợp phát hiện sinh viên sử dụng chứng chỉ/chứng nhận giả mạo, sinh viên sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành;

- Mọi thắc mắc sinh viên liên hệ Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên qua email: [phongdaotao@st.vju.ac.vn](mailto:phongdaotao@st.vju.ac.vn).

Trân trọng thông báo./.

#### **Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các Khoa, phòng chức năng (để p/h t/h);
- Lưu: VT, ĐT&CTSV, QH04.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

**Nguyễn Hoàng Oanh**

**PHỤ LỤC 1**  
**BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI CHỨNG CHỈ/CHỨNG NHẬN NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH**  
**TƯƠNG ỨNG VỚI YÊU CẦU CHUẨN ĐẦU RA VỀ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (\*)**

<b>Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam</b>	<b>IELTS</b>	<b>TOEFL</b>	<b>Aptis ESOL</b>	<b>Cambridge Exam</b>	<b>Vietnamese Standardized Test of English Proficiency</b>	<b>Kỳ thi đánh giá năng lực theo định hướng giao tiếp nghề nghiệp tại ĐHQGHN (VNU-Tests)</b>
Bậc 3	4.5	42 iBT	B1	A2 Key: 140 B1 Preliminary: 140 B2 First: 140 B1 Business Preliminary: 140 B2 Business Vantage: 140	VSTEP.3-5 (4.0)	Bậc 3
Bậc 4	5.5	72 iBT	B2	B1 Preliminary: 160 B2 First: 160 C1 Advanced: 160 B1 Business Preliminary: 160 B2 Business Vantage: 160 C1 Business Higher: 160	VSTEP.3-5 (6.0)	Bậc 4
Bậc 5	7.0	95 iBT	C1	B2 First: 180 C1 Advanced: 180 C2 Proficiency: 180 B2 Business Vantage: 180 C1 Business Higher: 180	VSTEP.3-5 (8.5)	Bậc 5

(\*) Căn cứ theo Phụ lục 2, Hướng dẫn số 1011/HD-ĐHQGHN ngày 23/03/2023 của ĐAI HỌC QGHN về Tổ chức đào tạo các học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức chung và xác định chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

- Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu người học cần đạt được; trường hợp các chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ dùng làm minh chứng để xác định chuẩn đầu ra có đủ phần thi cho 4 kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết thì người học phải tham dự đủ 4 kỹ năng nói trên.

- Đại học Quốc gia Hà Nội không công nhận các chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ thi online./.

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ CẤP CHỨNG CHỈ/CHỨNG NHẬN NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH**  
**THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM (\*\*)**

TT	Cơ sở cấp chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ
1	Đại học Thái Nguyên
2	Học viện An ninh Nhân dân
3	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
4	Học viện Cảnh sát nhân dân
5	Học viện Khoa học quân sự
6	Đại học Bách khoa Hà Nội
7	Trường Đại học Cần Thơ
8	Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm TP HCM
9	Trường Đại học Công nghiệp TP HCM
10	Trường Đại học Hà Nội
11	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP HCM
12	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP HCM
13	Trường Đại học Ngân hàng TP HCM
14	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
15	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
16	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
17	Trường Đại học Ngoại thương
18	Trường Đại học Nam Cần Thơ
19	Trường Đại học Quy Nhơn
20	Trường Đại học Sài Gòn
21	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
22	Trường Đại học Sư phạm TP HCM
23	Trường Đại học Tây Nguyên
24	Trường Đại học Thương mại
25	Trường Đại học Trà Vinh
26	Trường Đại học Văn Lang
27	Trường Đại học Vinh

(\*\*) Mẫu chứng chỉ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 08 tháng 5 năm 2020.